

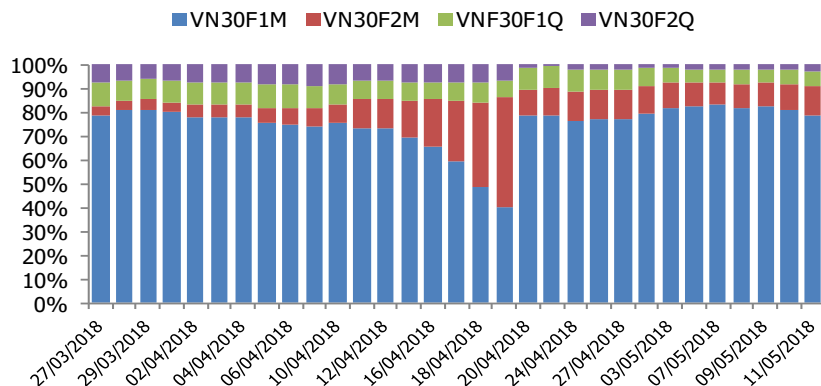
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1805	17/05/2018	6	1034	-2.38
VN30F1806	21/06/2018	41	1040	-3.55
VN30F1809	20/09/2018	132	1064	-14.86
VN30F1812	20/12/2018	223	1079.9	-17.92

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Đà giảm của phiên trước tiếp tục gây áp lực sang phiên giao dịch cuối tuần đề chỉ số giảm sâu ngay đầu và giữa phiên với mức giảm tại mức cao nhất là hơn 16 điểm. Tuy nhiên, lực cầu bắt đáy gia tăng tại nhiều cổ phiếu ngân hàng (VCB, CTG, BID, MBB), Bất động sản (VIC, VRE) và dầu khí (GAS) bật tăng trở lại giúp VN30 bật tăng mạnh mẽ về cuối phiên.
- Mặc dù NĐTNN vẫn bán ròng mạnh hơn 200 tỷ trên HSX tuy nhiên mức bán này có phần giảm bớt trọng tâm vào các cổ phiếu bị bán nhiều thời gian qua và chỉ còn bán thêm VIC (-40 tỷ), VNM (-30 tỷ), SSI (-26 tỷ)...
- Mức hỗ trợ 1.000 điểm là ngưỡng hỗ trợ tâm lý rất mạnh trong ngắn hạn, nhất là trong phiên hôm nay VN30 thêm một lần nữa bật hồi phục mạnh khi chạm vùng này với dạng mẫu hình hai đáy đảo chiều. Do đó, tâm lý có phần nào tích cực hơn khiến NĐT nhanh chóng chuyển trạng thái từ Short sang Long mạnh tại vùng đáy kỹ thuật đi lên.
- Chốt phiên, các HĐTL đều đóng cửa với mức tăng từ 15 đến 26 điểm. Cụ thể, VN30F1805 tăng 1,97% lên 1.034 điểm, cao hơn 3,21 điểm so với giá đóng cửa của chỉ số cơ sở VN30. Hợp đồng VN30F1806 tăng 1,56% lên mức 1.040 điểm khiến basis giảm xuống -9,21 điểm. Hai hợp đồng VN30F1809 và VN30F1812 lần lượt tăng 2,50% và 1,42% đạt 1.064 và 1.079,9 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường ngày hôm nay cũng tăng gần 7,6% so với phiên trước đạt 73.179 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên, cũng là KLGD lớn nhất từ ngày thị trường khai mở tới nay. Trong đó, KLGD hợp đồng kỳ hạn tháng 5 đạt 71.435 hợp đồng, tăng 7,07%. KLGD hợp đồng kỳ hạn tháng 6 tăng 11,13% đạt 1.288 hợp đồng. KLGD hợp đồng kỳ hạn tháng 9 và tháng 12 lần lượt là 305 hợp đồng (gấp hơn 4 lần so với phiên trước) và 169 hợp đồng (tăng 77,89%).
- Về kỹ thuật, vùng hỗ trợ ngắn hạn của VN30 trong phiên tới ở mức S1: 1.005 điểm và S2: 1.015 điểm. Kháng cự ngắn hạn VN30 tại R1: 1.050; R2: 1.060.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Short mở ra nếu VN30 kiểm nghiệm không thành công vùng 1.050 -1.060 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 1.010 - 1015 điểm, Stoploss nếu VN30 vận động trên 1.065 điểm. Các vị thế Long chỉ xem xét mở khi VN30 test thành công ngưỡng hỗ trợ 1.000-1.010 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 1.040 điểm..

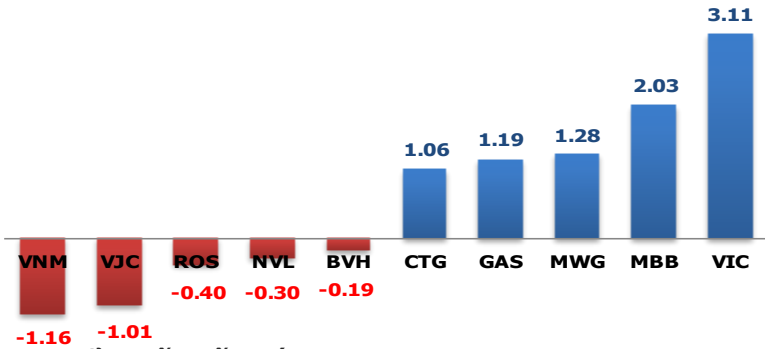
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Mở vị thế Short khi VN30 kiểm nghiệm không thành công vùng 1.045-1.065 điểm, chốt lời trong vùng kỳ vọng 1.000-1.010 điểm. Xem xét mở vị thế Long nếu VN30 trụ vững trên ngưỡng hỗ trợ 1.000 điểm. Khuyến nghị nhà đầu tư cover vị thế ngay trong phiên.

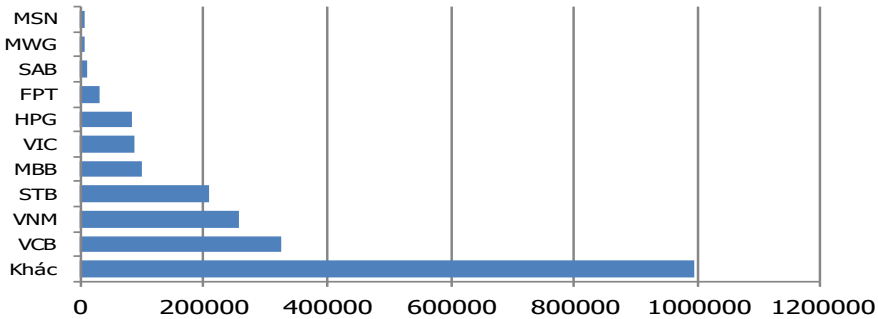
Chiến lược giao dịch trung hạn

Chiến lược Longt có thể được xem xét mở nếu chỉ số VN30 vượt qua kháng cự 1.070+/-5 điểm và chờ cover tại vùng kỳ vọng 1.095 - 1.115 điểm.

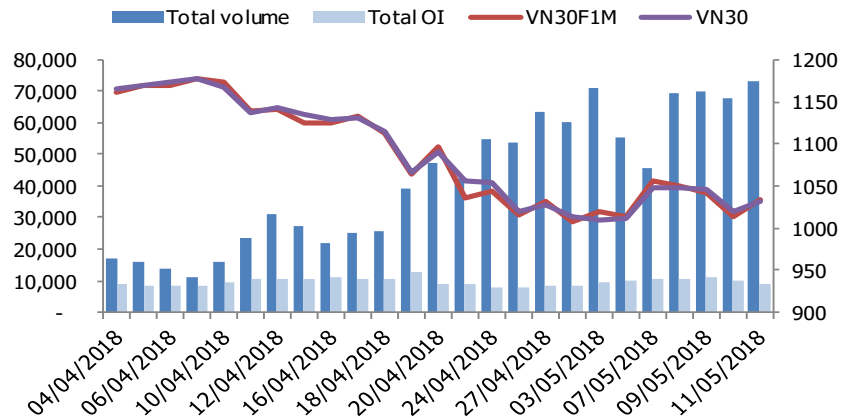
MÃ GIẢM ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



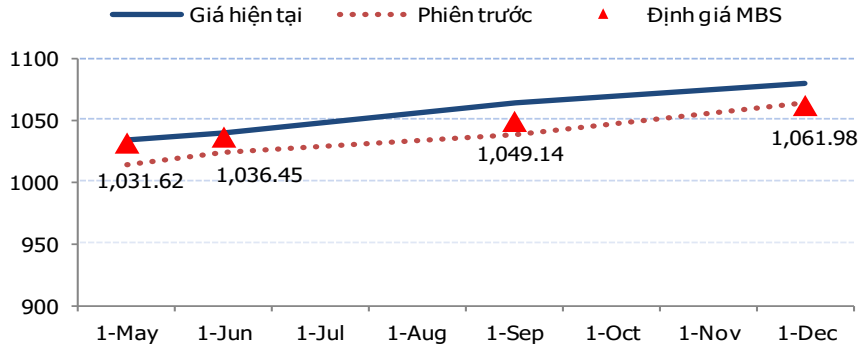
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Phiên cuối tuần mở cửa với sắc đỏ, đỉnh điểm là sau mốc 11h áp lực bán dâng cao ép chỉ số có lúc giảm đến gần 16 điểm. Tuy nhiên sang phiên chiều, thị trường khởi sắc hơn với lực cầu bắt đáy mạnh mẽ giúp chỉ số VN30 bất ngờ đảo chiều tăng. Dòng cổ phiếu ngân hàng (VCB, BID, CTG,..) ngày hôm nay cùng với nhóm chứng khoán (VND, SSI, MBS..) phục hồi tích cực sau các phiên giảm sâu trước đó. Các cổ phiếu bluechips như FPT, GAS, HPG và MWG cũng bật tăng ấn tượng cùng cổ đà đi lên của thị trường.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 11,10 điểm (+1,09%) lên 1.030,79 điểm, số mã tăng chiếm ưu thế với 19 mã. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 62,19 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 2.706 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 169,90 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VIC (-40,03 tỷ), VNM (-30,36 tỷ), CTG (-25,27 tỷ), STB (-19,72 tỷ), LDG (-14,83 tỷ),... Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như VCI (+8,36 tỷ), BID (+4,38 tỷ), DXG (+3,89 tỷ), FRT (+3,64 tỷ)...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



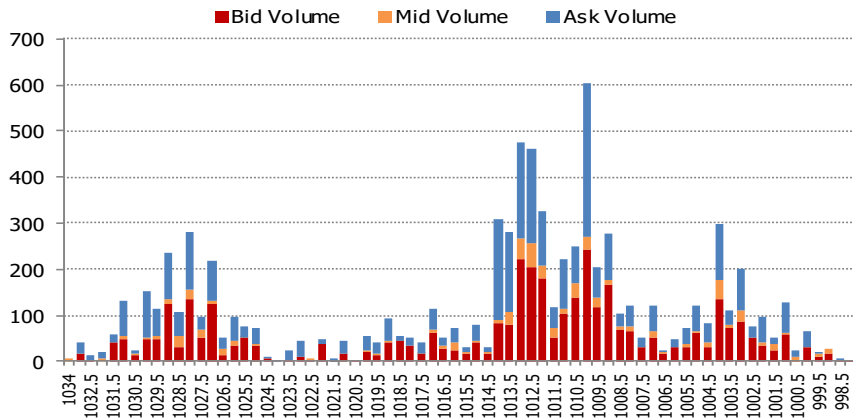
ĐƯỜNG CONG GIÁ HỢTL CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HỢTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1805	1034	1.97	71,435	7.07	7074	-12.14
VN30F1806	1040	1.56	1,288	11.13	1143	3.07
VN30F1809	1064	2.50	305	317.81	561	-0.53
VN30F1812	1079.9	1.42	169	77.89	236	9.26
Tổng			73,197	7.57	9,014	-9.32

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1805



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HỢTL

- Tiếp nối đà giảm của phiên trước, thị trường HỢTL ngày hôm nay mở cửa và giao dịch nửa phiên sáng trong sắc đỏ, đặc biệt sau 11h lực short áp đảo khiến hợp đồng kỳ hạn tháng 5 có lúc giảm xuống dưới 1.000 điểm. Tuy nhiên bước sang nửa phiên chiều, thị trường kiến sự hồi phục mạnh mẽ của cả 4 hợp đồng từ dưới đáy lên hơn 1.034 điểm. Chốt phiên, các HỢTL đều đóng cửa với mức tăng từ 15 đến 26 điểm. Cụ thể, VN30F1805 tăng 1,97% lên 1.034 điểm, cao hơn 3,21 điểm so với giá đóng cửa của chỉ số cơ sở VN30. Hợp đồng VN30F1806 tăng 1,56% lên mức 1.040 điểm khiến basis giảm xuống -9,21 điểm. Hai hợp đồng VN30F1809 và VN30F1812 lần lượt tăng 2,50% và 1,42% đạt 1.064 và 1.079,9 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này lần lượt ở mức -33,21 điểm và -49,11 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường ngày hôm nay cũng tăng gần 7,6% so với phiên trước đạt 73.179 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên, cũng là KLGD lớn nhất từ ngày thị trường khai mở tới nay. Trong đó, KLGD hợp đồng kỳ hạn tháng 5 đạt 71.435 hợp đồng, tăng 7,07%. KLGD hợp đồng kỳ hạn tháng 6 tăng 11,13% đạt 1.288 hợp đồng. KLGD hợp đồng kỳ hạn tháng 9 và tháng 12 lần lượt là 305 hợp đồng (gấp hơn 4 lần so với phiên trước) và 169 hợp đồng (tăng 77,89%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1805 là 1.031,62 điểm (thấp hơn -2,38 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho VN30F1806 là 1.036,45 điểm (-3,55 điểm), VN30F1809 là 1.049,14 điểm (-14,84 điểm), VN30F1812 là 1.061,98 điểm (-17,92 điểm).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	1,044.85	1.55	18.52	6.16
Dow Jones	24,831.17	0.37	18.72	0.08
S&P 500	2,727.72	0.17	20.93	1.85
Nikkei 225	22,758.48	1.16	17.57	- 0.03
Shanghai	3,163.26	- 0.35	15.40	- 4.35
DAX	13,001.24	- 0.17	14.52	0.47
Vàng	1,318.40	- 0.29	-	1.64
Dầu WTI	70.51	- 1.19	-	18.39

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai – 14/05/2018			
[TQ] Tăng trưởng Sản xuất CN T.3/2018			
Thứ Ba – 15/05/2018			
[UK] Tăng trưởng thu nhập trung bình Q.1/2018			
[Đức] Tăng trưởng GDP Q.1/2018			
[EU] Tăng trưởng GDP Q.1/2018 (tạm)			
[Nhật] Tăng trưởng GDP Q.1/2018			
Thứ Tư – 16/05/2018			
[US] Giấy phép xây dựng mới T.3/2018			
[US] Dự trữ dầu thô tuần			
[UK] Tăng trưởng Sản xuất CN T.4/2018			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ tăng nhẹ trong phiên thứ Sáu, khép lại tuần tăng điểm tốt nhất trong 2 tháng qua khi các nhà đầu tư đều tin rằng lạm phát sẽ được kiểm soát ở mức an toàn, còn những căng thẳng thương mại thì dần dịu bớt. Bất chấp áp lực lên cổ phiếu công nghệ, S&P500 vẫn tăng 0,17% trong phiên giao dịch cuối tuần nhờ dòng cổ phiếu viễn thông. Giá đô la tương đối ổn định, không có nhiều thay đổi so với đầu tuần, trong khi đó, lợi tức trái phiếu kho bạc 10 năm neo ở dưới mức 3%. Tuần qua, thị trường chứng khoán Mỹ đã chứng kiến một xu hướng tăng giá tương đối vững chắc của cổ phiếu sau một mùa báo cáo kết quả kinh doanh đầy lạc quan. Đồng thời, những lo ngại của nhà đầu tư về sự gia tăng nhanh chóng của lãi suất toàn cầu trong thời gian gần đây đã được xoa dịu bởi những số liệu tích cực về lạm phát Mỹ và quyết định không thay đổi lãi suất của NHTW Anh.
- Căng thẳng địa chính trị tại châu Á cũng giảm bớt với việc tổng thống Donald Trump và nhà lãnh đạo Triều Tiên Kim Jong Un sẽ gặp mặt tại Singapore vào 12/6 tới. Cổ phiếu châu Á và châu Âu đồng loạt tăng điểm trong phiên giao dịch cuối tuần. Các thị trường mới nổi có ngày tăng điểm thứ 5 liên tiếp, đánh dấu chuỗi tăng điểm dài nhất kể từ tháng 1 năm nay.
- Giá dầu giảm nhẹ từ trên 71 USD/thùng xuống khoảng 70,5 USD/thùng sau khi UAE nói rằng OPEC có đủ khả năng sản xuất để hạn chế bất kỳ ảnh hưởng nào lên thị trường dầu nếu Mỹ tái áp đặt lệnh trừng phạt lên Iran. Vàng giảm nhẹ xuống còn 1318,4 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- VCB giảm 3.000 đồng xuống 56.500 đồng/cp và là cổ phiếu tác động lớn nhất khiến chỉ số điều chỉnh về cuối phiên. Đây là phiên giảm giá thứ 3 liên tiếp sau khi hồi phục từ đáy đi lên. Về mặt kỹ thuật, VCB hình thành các cây nến thân dài hàm ý sự thẳng thẽ của bên bán trong phiên. MACD cho tín hiệu bán và đi xuống nên hiện tượng rung lắc sẽ còn tiếp tục. Ngưỡng hỗ trợ đối với cổ phiếu trong thời gian tới 53.000-52.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
HPG	General Industrials	10.00	55,700	0.91	2.39%	150.72	0.93	10.01	2.46
VNM	Food Producers	10.01	178,000	-1.11	2.26%	180.32	-1.16	28.55	10.01
VIC	Real Estate Investment & Services	10.70	124,000	2.90	4.20%	164.51	3.11	53.05	9.24
VJC	Travel & Leisure	8.45	189,900	-1.15	3.30%	64.40	-1.01	16.72	8.09
MSN	Financial Services	7.76	93,900	-0.11	2.49%	29.82	-0.09	27.24	6.62
MBB	Banks	6.02	30,550	3.38	5.53%	99.80	2.03	13.28	1.88
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.26	103,000	3.00	3.10%	31.34	1.28	14.37	5.52
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.70	59,500	2.06	2.59%	68.86	0.98	10.42	2.64
SAB	Beverages	4.48	236,000	0.85	3.42%	12.42	0.39	32.65	10.44
STB	Banks	4.19	13,100	1.55	3.54%	64.62	0.66	17.28	1.00
VCB	Banks	4.11	57,900	2.48	6.42%	221.84	1.02	20.05	3.72
ROS	Construction & Materials	2.25	80,500	-1.71	6.51%	29.89	-0.40	58.31	8.01
NVL	Real Estate Investment & Services	3.28	55,500	-0.89	4.67%	108.99	-0.30	21.90	3.61
SSI	Financial Services	2.22	34,600	0.87	3.90%	170.50	0.20	14.59	2.03
PLX	Oil & Gas Producers	1.46	64,000	0.00	4.68%	42.82	0.00	21.91	3.48
GAS	Oil & Gas Producers	2.10	111,100	5.81	8.39%	86.21	1.19	21.58	4.83
CTG	Banks	2.16	29,400	5.00	9.11%	248.61	1.06	13.98	1.66
REE	Industrial Engineering	1.20	35,750	0.70	1.99%	16.28	0.09	7.76	1.40
SBT	Food Producers	1.18	17,900	3.77	5.60%	193.84	0.44	16.48	1.42
GMD	Industrial Transportation	0.83	26,650	1.14	3.07%	8.10	0.10	13.86	1.21
CII	Construction & Materials	1.05	30,800	2.33	6.21%	30.78	0.25	5.11	1.54
CTD	Construction & Materials	1.23	144,700	1.83	3.79%	42.43	0.23	7.14	1.48
HSG	Industrial Metals & Mining	0.60	14,500	0.69	2.80%	29.01	-0.17	3.77	0.99
KDC	Food Producers	0.88	36,000	0.28	3.75%	3.31	0.03	21.83	1.16
BVH	Nonlife Insurance	1.26	94,000	-1.47	3.24%	12.83	-0.19	39.65	4.51
BID	Banks	1.15	34,000	3.98	8.57%	69.72	0.45	16.75	2.43
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.94	104,000	0.00	2.97%	5.09	0.00	23.94	4.88
BMP	Construction & Materials	0.42	52,500	4.79	3.32%	12.97	-0.01	9.25	1.75
DPM	Chemicals	0.59	19,200	0.52	3.21%	7.80	0.03	12.53	0.95
NT2	Electricity	0.53	31,400	-0.32	3.28%	12.78	-0.02	11.87	1.73

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthilai@mbs.com.vn